**35 câu hỏi trắc nghiệm của Cuộc thi trực tuyến**

**“Tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ”**

**Câu 1. Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe gắn máy được đi?**

****

**A. Cả ba hướng.**

B. Hướng số 1 và 2.

C. Hướng số 1 và 3

D. Hướng số 2 và 3

**Câu 2. Hành vi nào sau đây là hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động giao thông đường bộ?**

A. Sử dụng lòng đường, lề đường, hè phố trái phép

B. Đua xe, cổ vũ đua xe, tổ chức đua xe trái phép, lạng lách, đánh võng

C. Điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy

**D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 3. Hành vi nào sau đây là hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động giao thông đường bộ?**

A. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định

B. Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu

**C. Cả A và B đều đúng**

D. Cả A và B đều sai

**Câu 4. Nội dung nào sau đây không phải là quy tắc chung của hoạt động giao thông đường bộ?**

**A. Người tham gia giao thông phải đi bên trái theo chiều đi của mình**

B.  Người tham gia giao thông phải đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ

C. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình

D. Xe ô tô có trang bị dây an toàn thì người lái xe và người ngồi hàng ghế phía trước trong xe ô tô phải thắt dây an toàn

**Câu 5. Theo Luật Giao thông đường bộ năm 2008 thì biển báo hiệu đường bộ gồm mấy nhóm?**

A. Ba nhóm, gồm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh

**B. Năm nhóm, gồm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh, biển chỉ dẫn, biển phụ**

C. Bốn nhóm, gồm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh, biển chỉ dẫn

D. Hai nhóm, gồm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm

**Câu 6. Theo Luật Giao thông đường bộ năm 2008 thì Hệ thống báo hiệu đường bộ gồm những hệ thống nào sau đây?**

A. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; tín hiệu đèn giao thông; biển báo hiệu

B. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; biển báo hiệu; vạch kẻ đường

**C. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; tín hiệu đèn giao thông; biển báo hiệu; vạch kẻ đường; cọc tiêu hoặc tường bảo vệ, rào chắn**

D. Tín hiệu đèn giao thông; biển báo hiệu; vạch kẻ đường; cọc tiêu hoặc tường bảo vệ, rào chắn

**Câu 7. Nội dung nào sau đây không đúng với quy định chấp hành báo hiệu đường bộ theo Luật Giao thông đường bộ năm 2008?**

A. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ

**B. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện không phải quan sát, tăng tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường**

C. Khi có người điều khiển giao thông thì người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

D. Tại nơi có biển báo hiệu cố định lại có báo hiệu tạm thời thì người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh của báo hiệu tạm thời

**Câu 8. Nội dung nào sau đây không đúng với quy định về sử dụng làn đường theo Luật Giao thông đường bộ năm 2008?**

A. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn

B. Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái

C. Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn phải đi về bên phải

**D. Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn phải đi về bên trái**

**Câu 9. Những trường hợp nào sau đây không được vượt xe?**

A. Trên cầu hẹp có một làn xe

B. Đường vòng, đầu dốc và các vị trí có tầm nhìn hạn chế

C. Nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt

**D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 10. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn máy chỉ được chở một người, trừ những trường hợp nào sau đây?**

A. Chở người bệnh đi cấp cứu

B. Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật

C. Trẻ em dưới 14 tuổi

**D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 11. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây?**

A. Đi xe dàn hàng ngang

B. Buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh đối với xe hai bánh, bằng hai bánh đối với xe ba bánh

C. Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông

**D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 12. Khi tham gia giao thông đường bộ, người điều khiển, người ngồi trên xe đạp, người điều khiển xe thô sơ khác không được thực hiện hành vi nào sau đây?**

A. Người điều khiển xe đạp chỉ được chở một người, trừ trường hợp chở thêm một trẻ em dưới 7 tuổi thì được chở tối đa hai người

**B. Người điều khiển, người ngồi trên xe đạp máy không phải đội mũ bảo hiểm**

C. Người điều khiển xe thô sơ khác phải cho xe đi hàng một, nơi có phần đường dành cho xe thô sơ thì phải đi đúng phần đường quy định; khi đi ban đêm phải có báo hiệu ở phía trước và phía sau xe. Người điều khiển xe súc vật kéo phải có biện pháp bảo đảm vệ sinh trên đường

D. Hàng hóa xếp trên xe thô sơ phải bảo đảm an toàn, không gây cản trở giao thông và che khuất tầm nhìn của người điều khiển

**Câu 13. Khi tham gia giao thông đường bộ, người đi bộ không được thực hiện hành vi nào sau đây?**

**A. Người đi bộ được vượt qua dải phân cách và được đu bám vào phương tiện giao thông đang chạy**

B. Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường

C. Người đi bộ chỉ được qua đường ở những nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ và phải tuân thủ tín hiệu chỉ dẫn

D. Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường

**Câu 14. Người khuyết tật, người già yếu khi tham gia giao thông phải chấp hành các quy tắc nào sau đây?**

A. Người khuyết tật sử dụng xe lăn không có động cơ được đi trên hè phố và nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ

B. Người khiếm thị khi đi trên đường bộ phải có người dắt hoặc có công cụ để báo hiệu cho người khác nhận biết đó là người khiếm thị

C. Mọi người có trách nhiệm giúp đỡ người khuyết tật, người già yếu khi đi qua đường

**D. Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 15. Khi xảy ra tai nạn giao thông, người điều khiển phương tiện và những người liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn không được thực hiện hành vi nào sau đây?**

A. Dừng ngay phương tiện; giữ nguyên hiện trường; cấp cứu người bị nạn và phải có mặt khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu

**B. Lợi dụng việc xảy ra tai nạn giao thông để hành hung, đe dọa, xúi giục, gây sức ép, làm mất trật tự, cản trở việc xử lý tai nạn giao thông**

C. Ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan công an đến, trừ trường hợp người điều khiển phương tiện cũng bị thương phải đưa đi cấp cứu hoặc phải đưa người bị nạn đi cấp cứu hoặc vì lý do bị đe dọa đến tính mạng, nhưng phải đến trình báo ngay với cơ quan công an nơi gần nhất

D. Cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn cho cơ quan có thẩm quyền

**Câu 16. Theo hướng mũi tên, xe nào dưới đây được phép đi?**

****

A. Xe mô tô và xe ô tô con

B. Xe ô tô con

**C. Xe mô tô và xe tải**

D. Cả ba xe đều được đi

**Câu 18. Theo Luật Giao thông đường bộ năm 2008, người đủ bao nhiêu tuổi trở lên được lái xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm3 trở lên?**

A. 16 tuổi

**B. 18 tuổi**

C. 20 tuổi

D. 22 tuổi

**Câu 19. Xe nào dưới đây dừng SAI theo quy tắc giao thông?**

****

A. Xe ô tô con

**B. Xe mô tô**

C. Cả hai xe đều đúng

D. Cả hai xe đều sai

**Câu 20. Hành vi điều khiển xe chạy dàn hàng ngang từ 03 xe trở lên của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

**A. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng**

B. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng

C. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng

D. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng

**Câu 21. Hành vi bấm còi trong thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau, sử dụng đèn chiếu xa trong đô thị, khu đông dân cư của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng

**B. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng**

C. Phạt tiền từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng

D. Phạt tiền từ 250.000 đồng đến 350.000 đồng

**Câu 22. Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe mô tô được phép đi?**



A. Cả ba hướng

B. Hướng số 1 và 2

**C. Hướng số 1 và 3**

D. Hướng số 2

**Câu 23. Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định nào sau đây?**

A. Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải.

B. Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòngxuyến, phải nhường đường cho xe đi bên trái.

C. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.

**D. Cả ba đáp án trên đều đúng.**

**Câu 24. Hành vi không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng

B. Phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng

C. Phạt tiền từ 700.000 đồng đến 900.000 đồng

**D. Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng**

**Câu 25. Hành vi đi ngược chiều của đường một chiều, đi ngược chiều trên đường có biển “Cấm đi ngược chiều” của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

**A. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng**

B. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng

C. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng

D. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng

**Câu 26**. **Hành vi Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở của người điều khiển xe thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng

B. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

**C. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng**

D. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng

**Câu 27. Những trường hợp nào dưới đây không được đi vào đường cao tốc?**

1. Người đi bộ
2. Xe thô sơ, Xe gắn máy
3. Xe mô tô và máy kéo
4. **Cả ba đáp án trên đều đúng**

**Câu 28.** **Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy vi phạm quy định về** **điều khiển xe không có bộ phận giảm thanh, giảm khói hoặc có nhưng không bảo đảm quy chuẩn môi trường về khí thải, tiếng ồn khi tham gia giao thông thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Không bị xử phạt

**B. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng**

C. Phạt tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng

D. Phạt tiền từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng

**Câu 29. Hành vi của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy vi phạm quy định về** **điều khiển loại xe sản xuất, lắp ráp trái quy định tham gia giao thông thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng

B. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng

**C. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng**

D. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 3.500.000 đồng

**Câu 30.** **Người điều khiển xe thô sơ vi phạm quy định về** **điều khiển xe không có đăng ký, không gắn biển số (đối với loại xe có quy định phải đăng ký và gắn biển số) khi tham gia giao thông thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng

B. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng

**C. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng**

D. Phạt tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng

**Câu 31. Hành vi điều khiển xe đạp, xe đạp máy đi dàn hàng ngang từ 03 xe trở lên, xe thô sơ khác đi dàn hàng ngang từ 02 xe trở lên của người điều khiển xe đạp, xe đạp máy (kể cả xe đạp điện), người điều khiển xe thô sơ khác thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

**A. Phạt tiền từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng**

B. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng

C. Phạt tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng

D. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng

**Câu 32. Hành vi không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông của người điều khiển xe đạp, xe đạp máy (kể cả xe đạp điện), người điều khiển xe thô sơ khác thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng

**B. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng**

C. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng

D. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng

**Câu 33. Theo tín hiệu đèn sau đây, xe nào được phép đi?**

****

A. Xe ô tô con

**B. Xe khách và xe ô tô con**

C. Xe mô tô

D. Không xe nào được đi

**Câu 34. Hành vi đu, bám vào phương tiện giao thông đang chạy của người đi bộ thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng

B. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng

C. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng

**D. Phạt tiền từ 60.000 đồng đến 100.000 đồng**

**Câu 35. Đối với trường hợp người được chở trên xe đạp, xe đạp máy mà sử dụng ô (dù) thì bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 80.000 đồng

**B. Phạt tiền từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng**

C. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 120.000 đồng

D. Phạt tiền từ 120.000 đồng đến 150.000 đồng